

Chỉ đạo nội dung:

Đại tá, Thạc sỹ Trần Thị Bích Huệ

Thực hiện:

Thiếu tá, Thạc sỹ Trần Nữ Quế Phương

Đại úy Trần Mạnh Hà

Lời giới thiệu

Nhằm giúp bạn đọc nắm được nguồn sách mới nhập về Thư viện Quân đội, chúng tôi biên soạn và cấp phát đến các thư viện trong toàn quân **“Thư mục thông báo tài liệu mới”** số 6 - 2015.

Thư mục TBTLM gồm 2 phần:

- Phần I: Thông báo tài liệu mới: giới thiệu sách quốc văn, ngoại văn, luận văn mới nhập về Thư viện Quân đội.

- Phần II: Điểm sách.

Tài liệu trong Thư mục được sắp xếp theo nội dung và ngôn ngữ.

Thư viện Quân đội rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các đồng nghiệp và bạn đọc.

Mọi ý kiến xin gửi về:

PHÒNG THÔNG TIN THƯ MỤC MÁY TÍNH

THƯ VIỆN QUÂN ĐỘI

83 Lý Nam Đế - Hà Nội

Điện thoại: 043.8230771 - 069.554556

FAX: 043.8235130

Website: <http://Thuvienquandoi.vn>

Email: Thuvienquandoi@mail.bqp

Tvqd@tttt.bqp.vn

THÔNG BÁO TÀI LIỆU MỚI SỐ 6/2015 giới thiệu 374 tài liệu, bằng hai ngôn ngữ Việt và Anh, trong đó có 344 tài liệu tiếng Việt và 30 tài liệu tiếng Anh. Nội dung bao gồm nhiều môn ngành tri thức, có thể phân chia theo các nhóm ngành như sau:

- Tổng loại: 1 tài liệu
- Triết học – Tâm lí học : 9 tài liệu
- Chủ nghĩa vô thần – tôn giáo : 25 tài liệu
- Chủ nghĩa Mác - Lênin: 18 tài liệu
- Quân sự: 91 tài liệu
- Các khoa học tổng hợp, khoa học xã hội, chính trị: 92 tài liệu.
- Ngôn ngữ học : 2 tài liệu
- Khoa học tự nhiên, toán học, y tế, kĩ thuật : 26 tài liệu
- Văn hóa, văn học, nghệ thuật, sách thiếu nhi: 98 tài liệu
- Lịch sử, địa lý: 12 tài liệu

PHẦN I: GIỚI THIỆU TÀI LIỆU MỚI

0 – TỔNG LOẠI

001. Báo điện tử ở Việt Nam - Định hướng và giải pháp: Chuyên khảo / Nguyễn Công Dũng. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 228tr. ; 21cm

002.6/LC 13121/LC 13122

1 – TRIẾT HỌC – TÂM LÝ HỌC – LÓGIC HỌC

1DL – Chủ nghĩa duy vật lịch sử

002. Một số vấn đề đặt ra trong việc thực hiện định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay: Luận văn thạc sĩ triết học: 60.22.80 / Phan Thị Thanh Nhân. - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2010. - 90tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

1DL/LAV 7821

15 – Tâm lý học

003. Ai cũng giao tiếp nhưng mấy người kết nối / John C. Maxwell; Thảo Nguyên dịch. - H. : Lao động xã hội, 2014. - 347tr. ; 21cm

158/M 159129/M 159130

004. Âm ảnh từ kiếp trước: Bí mật của sự sống và cái chết / Brian L. Weiss; Trần Trung Hải dịch. - H. : Lao động, 2014. - 313tr. ; 21cm

15/M 159592/M 159593/M 159594

005. Bản năng sát thủ / Omar Johnson; Thế Anh dịch. - H. : Hồng Đức, 2014. - 143tr. ; 20cm

158/M 159209/M 159210/MP 25444/MP 25445

006. Chú chó lạc quan: Câu chuyện về sức mạnh của lối sống và tư duy tích cực / Jon Gordon; Hải Hà dịch. - H. : Mỹ thuật, 2014. - 151tr. ; 20cm

158/M 159207/M 159208

007. Cõi mộng: Cuộc phiêu lưu kỳ lạ của ngành khoa học về giấc ngủ / David K. Randall; Ngọc Tuấn dịch. - H. : Văn hóa thông tin, 2014. - 247tr. ; 21cm

151/M 159634/M 159635/M 159636

008. Kẻ thù của trái tim / Andy Stanley; Ng.dịch: Thành Khang, Như Quỳnh. - H. : Văn hóa thông tin, 2014. - 206tr. ; 21cm

152/M 159640/M 159641/M 159642

009. Không tốn kém mà vẫn thanh lịch và tinh tế / Anna Johnson; Ng.dịch: Thành Khang, Diễm Quỳnh. - Thanh Hóa : Nxb. Thanh Hóa, 2014. - 238tr. ; 21cm

159/M 159637/M 159638/M 159639

010. Sức mạnh thần thánh ở trong ta / Louise L. Hay; Diệu Thủy dịch. - H. : Thế giới, 2015. - 282tr. ; 21cm

158/M 159176/M 159177/M 159178

2 – CHỦ NGHĨA VÔ THẦN. TÔN GIÁO

21 – Chủ nghĩa Mác – Lênin bàn về tôn giáo

011. Bình minh sau bóng đêm / Ikeda Daisaku-René Huyghe; Ng.dịch: Đỗ Khương Mạnh Linh. - H. : Hồng Đức, 2014. - 567tr. ; 21cm

212/M 159628/M 159629/M 159630

29 – Lịch sử tôn giáo

012. 12 con giáp và những năm tháng cuộc đời / Hằng Nga dịch. - H. : Hồng Đức, 2014. - 257tr. ; 19cm

299/M 159164/M 159165

013. Ảnh hưởng của công đồng Vatican II (1962-1965) đối với đạo Công giáo ở tỉnh Đồng Nai hiện nay: Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị : Xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam: 60.31.23 / Đào Xuân Hồng. - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2013. - 114tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

297/LAV 7854

014. Bình an đến phút cuối / Duy Tuệ. - H. : Văn hóa thông tin, 2014. - 100tr. ; 21cm

T.1 : Kiếp người quý báu đến hơi thở cuối cùng

293/M 159444/M 159445

015. Bùn và nước / Bassui; Thái An dịch. - H. : Văn hóa thông tin, 2014. - 247tr. ; 21cm

293/M 159334/M 159335

016. Bước đi như Phật / Lodro Rinzler; Thái An dịch. - H. : Hồng Đức, 2014. - 262tr. ; 21cm

293/M 159339/M 159340

017. Bước tới thanh thoi / Thích Nhất Hạnh. - H. : Hồng Đức, 2014. - 225tr. ; 21cm

293/M 159457/M 159458

018. Cao Đài Ban Chỉnh đạo trong đời sống văn hoá ở miền Tây Nam Bộ hiện nay: Luận văn thạc sĩ văn hoá học: 60.31.70 / Đình Quang Tiến. - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2012. - 117tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

297/LAV 7851

019. Công tác đấu tranh chống lợi dụng đạo Tin Lành Đêga ở Tây Nguyên hiện nay: Luận văn thạc sĩ triết học: Tôn giáo học: 60.22.90 / Nguyễn Đăng Bản. - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2013. - 134tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

294.3/LAV 7853

020. Công tác vận động hàng ngũ chức việc đạo Công giáo ở Hà Nội hiện nay: Luận văn thạc sĩ triết học: Tôn giáo học: 60.22.90 / Nguyễn Cao Dũng. - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2012. - 99tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

297/LAV 7852

021. Cú nhảy: Thoát khỏi thói quen và nỗi sợ hãi / Pema Chodron; Nguyễn Quyết Thắng dịch. - H. : Từ điển bách khoa, 2013. - 150tr. ; 20cm

293/M 159191/M 159192/M 159193/MP 25446/MP 25447

022. Dẫn nhập vào tính không / Guy Newland; Nguyễn Tiến Văn dịch. - H. : Hồng Đức, 2014. - 222tr. ; 21cm

293/M 159341/M 159342/M 159343

023. Đánh thức Phật tâm / Lama Surya Das; Thái An dịch. - H. : Hồng Đức, 2014. - 343tr. ; 21cm

293/M 159309/M 159310

024. Đập vỡ vỏ hồ đào / Thích Nhất Hạnh. - Tái bản lần 2. - Tp. Hồ Chí Minh : Phương đông, 2014. - 381tr. ; 21cm

293/M 159234/M 159235

025. Gieo trồng hạnh phúc / Thích Nhất Hạnh. - Tái bản lần thứ 2. - H. : Lao động, 2015. - 323tr. ; 21cm

293/M 159248/M 159249/M 159250

026. Giữa một niệm / Tinh Vân; Huệ Như dịch. - H. : Hồng Đức, 2014. - 457tr. ; 21cm

293/M 159350/M 159351/M 159352

027. Hạnh phúc đến từ sự biến mất / Ajahn Brahm; Thái An dịch. - H. : Hồng Đức, 2014. - 215tr. ; 21cm

293/M 159336/M 159337/M 159338

028. Hào quang tự nhiên: Đánh thức sự hoàn hảo / Lama Surya Das; Thái An dịch. - H. : Hồng Đức, 2014. - 142tr. ; 20cm

293/M 159188/M 159189/M 159190/MP 25442/MP 25443

029. Kết một tràng hoa / Thích Nhất Hạnh. - Tp. Hồ Chí Minh : Phương đông, 2014. - 620tr. ; 24cm

293/M 159539/M 159540

030. Khi mặt trời lên / Huyền Diệu. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2014. - 110tr. ; 17cm

T.1 : Nhân quả nhân tiền

293/M 159600/M 159601/M 159602

031. Không có sông nào để vượt qua / Daehaeng; Viên Chiêu dịch. - H. : Hồng Đức, 2014. - 154tr. ; 21cm

293/M 159391/M 159392/M 159393

032. Mạt-na thức của Phật giáo từ góc nhìn tâm lý / Nguyên Pháp. - H. : Tôn giáo, 2014. - 171tr. ; 21cm

293/M 159446/M 159447

033. Nhân quả qua những chuyện đời có thật / Chu Phác. - Tái bản lần thứ 2. - H. : Hội nhà văn, 2014. - 375tr. ; 21cm

299/M 159275/M 159276/M 159277

034. Sống mỗi ngày với Phật pháp / Khenchen Thrangu Rinpoche; Ng.dịch: Thành Khang, Diễm Quỳnh. - H. : Từ điển bách khoa, 2014. - 158tr. ; 20cm

293/M 159429/M 159430/M 159431

035. Tìm hiểu tôn giáo ở Việt Nam (hỏi và đáp) / Đặng Văn Hường chủ biên, Trịnh Văn Hiền. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 207tr. ; 21cm

29(V)/LC 13073/LC 13074

3K - CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN

036. Bồi dưỡng và trọng dụng nhân tài trong sự nghiệp đổi mới theo tư tưởng Hồ Chí Minh: Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: Hồ Chí Minh học: 60.31.27 / Ngô Thị Minh Nguyệt. - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2013. - 105tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

3K5H6/LAV 7819

037. Chất lượng công tác kiểm tra của các đảng uỷ sư đoàn quân đội nhân dân Lào giai đoạn hiện nay: Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: Xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam: 60.31.23 / Sặng Khăm Dong - Phôm Ma Păn Nha. - H. : Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 2004. - 89tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

3KN(441)/LAV 7845

038. Chất lượng công tác vận động đồng bào Khmer của các đảng bộ xã ở tỉnh An Giang giai đoạn hiện nay: Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước: 60.31.02.03 / Dương Thị Bích Thuỷ. - H. : Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 2014. - 115tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

3KV4/LAV 7847

039. Chủ tịch Hồ Chí Minh với quan hệ Việt - Lào: Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: Hồ Chí Minh học: 60.31.27 / *Đỗ Nhật Ánh*. - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2010. - 123tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

3K5H6+327/LAV 7818

040. Chủ tịch Tôn Đức Thắng - Người đồng chí thân thiết của Hồ Chủ tịch / Lê Minh. - H. : Thanh niên, 2015. - 318tr. ; 21cm

3KV1(092)/75777/75778

041. Con đường thiên lý - Từ bến Nhà Rồng đến quảng trường Ba Đình lịch sử. - H. : Văn hóa thông tin, 2015. - 215tr. ; 21cm

3K5H6/75785/75786

042. Công tác dân vận trong đồng bào dân tộc Khmer tỉnh Sóc Trăng hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh: Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: Hồ Chí Minh học: 60.31.23 / *Nguyễn Phan Đấu*. - H. : Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 2014. - 118tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

3K5H6/LAV 7820

043. Đảng cộng sản Việt Nam lãnh đạo xây dựng nhà nước xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân (từ 1986 đến 1999): Luận văn cao học khoa học lịch sử: Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam: 5.03.16 / *Nguyễn Trung Kim*. - H. : Học viện Chính trị quân sự, 2000. - 78tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

3KV1.26/LAV 7832

044. Giáo dục đạo đức và pháp luật cho thanh niên dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình hiện nay: Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: Hồ Chí Minh học: 60.31.27 / *Vũ Thị Thanh Thủy*. - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2013. - 99tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

3K5H6/LAV 7813

045. Lịch sử đảng bộ phường 2 thành phố Đông Hà (1930 - 2015) / Lê Quang Thệ chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 215tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

3KV1(V216)/LC 13039/LC 13040/75833/75834

046. Lịch sử đảng bộ xã Quảng Văn (1947 - 2010) / Dương Xuân Tân chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 219tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

3KV1(V211)/LC 13086

047. Một số tư liệu mới về Chủ tịch Hồ Chí Minh trên báo Cứu quốc. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hoá văn nghệ, 2014. - 222tr. ; 24cm

3K5H6/M 159532/M 159533

048. Phong cách ngôn ngữ chính luận Hồ Chí Minh qua một số văn kiện lịch sử tiêu biểu: Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: Hồ Chí Minh học: 60.31.27 / *Trịnh Thị Phương Oanh*. - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2010. - 87tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

3K5H6/LAV 7814

049. Sự lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn hiện nay: Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: Xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam: 60.31.23 / *Nguyễn Vinh Hà*. - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2007. - 121tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

3KV5+34(V)042.1/LAV 7843

050. Tư tưởng Hồ Chí Minh về kháng chiến đi đôi với kiến quốc: Sách chuyên khảo / *Đàm Trọng Tùng*. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 178tr. ; 21cm

3K5H6/75901/75902

051. Tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước và sự vận dụng của Đảng ta trong giai đoạn từ 1960-1975: Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: Hồ Chí Minh học: 60.31.27 / *Nguyễn Văn Vinh*. - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2010. - 121tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

3K5H6/LAV 7816

052. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về pháp luật trong xây dựng pháp luật ở Việt Nam: Luận văn thạc sĩ Luật: Lý luận và lịch sử Nhà nước và Pháp luật: 60.38.01.01 / *Đào Thuỳ Linh*. - H., 2014. - 98tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

3K5H6+34(V)/LAV 7828

053. Văn hoá chính trị Hồ Chí Minh với việc xây dựng văn hoá chính trị Việt Nam: Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: Hồ Chí Minh học: 60.31.27 / *Nguyễn Minh Khoa*. - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2010. - 123tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

3K5H6+380/LAV 7815

3 – CÁC KHOA HỌC XÃ HỘI – CHÍNH TRỊ

30 – Các khoa học xã hội

054. Từ bạo lực gia đình đến bạo lực giới tại Việt Nam: Mối liên hệ giữa các hình thức bạo lực: Tài liệu tham khảo của Liên Hợp quốc. - H. : Liên Hợp quốc, 2014. - 54tr. ; 29cm

301.5/T 23357

055. Việt Nam ngày nay: Chuyện mưu sinh / Gerard Sasges chủ biên; Nguyễn Xuân Hồng dịch. - H. : Thế giới, 2015. - 355tr. ; 21cm

301.3+V24/M 159452/M 159453

056. Civil society in Syria and Iran: Activism in Authoritarian contexts / Paul Aarts, Francesco Cavatorta. - Boulder : Lynne Rienner, 2013. - 257p. ; 23cm

301(N492)+301(N472)/AV 11665

31 – Thống kê. Hoạch toán. Phân tích kinh tế

057. Kiểm toán nhà nước đối với đơn vị dự toán thuộc Bộ Quốc phòng: Luận văn thạc sĩ kinh tế: Kinh tế chính trị: 60.31.01 / *Phạm Văn Học.* - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2013. - 89tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

317.7+338.79/LAV 7857

32 – Chính trị. Khoa học chính trị

058. Các vấn đề an ninh phi truyền thống nổi trội tại các diễn đàn đa phương đến 2030 và đối sách của Việt Nam / Nguyễn Nam Dương. - H. : Học viện ngoại giao, 2014. - 175tr. ; 29cm

327.51/T 23362

059. Chiến lược an ninh quốc gia của Mỹ đối với Đông Nam Á sau chiến tranh lạnh và tác động đến độc lập của các nước khu vực: Luận án tiến sĩ lịch sử: Lịch sử phong trào cộng sản, công nhân quốc tế và giải phóng dân tộc: 62.22.52.01 / *Nguyễn Thị Lệ.* - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2012. - 225tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

32(N711)+32(N45)/LAV 7859

060. Cuộc chiến của Mỹ ở Afganistan và Iraq. - H. : Thư viện Quân đội, 2007. - 100tr. ; 29cm

32(N711)/T 23378

061. Điều chỉnh chiến lược an ninh châu Á - Thái Bình Dương của Mỹ dưới thời tổng thống Barack Obama: tác động đối với khu vực và Việt Nam: Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.02.06 / *Nguyễn Thị Ngọc Lan.* - H. : Học viện Ngoại giao, 2014. - 86tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

32(N711)/LAV 7811

062. Đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền xã, thị trấn ở thành phố Hà Nội theo yêu cầu cải cách nền hành chính nhà nước: Luận văn thạc sĩ Luật: Lý luận và lịch sử Nhà nước và Pháp luật: 60.38.01 / *Cần Văn Hương.* - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2012. - 132tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

32(V-H)/LAV 7831

063. Hệ thống chính trị ở cơ sở khu vực biên giới tỉnh Hà Giang trong việc bảo vệ biên giới quốc gia hiện nay: Luận văn thạc sĩ chính trị học: 60.31.20 / Dương Ánh Phương. - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2013. - 123tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

32(V114.1)/LAV 7839

064. Hướng tới cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) và một số gợi ý chính sách đối với Việt Nam = Towards ASEAN Economic Community (AEC) and Policy Implications for Viet Nam. - H. : Trường Đại học kinh tế - ĐHQGHN, 2014. - 220tr. ; 29cm

327.51/T 23371

065. Lợi ích của các thành viên ASEAN chủ chốt trong tham gia ASEAN và xu hướng điều chỉnh chính sách của họ trong quan hệ với Trung Quốc và Mỹ / Nguyễn Hùng Sơn. - H. : Học viện ngoại giao, 2010. - 158tr. ; 29cm

327.51/T 23369

066. Một số nhân tố ảnh hưởng đến ổn định chính trị ở tỉnh Luông Nặm Thà nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào hiện nay: Luận văn thạc sĩ chính trị học: 60.31.02.01 / Viêng Khăm Xay Nha Vông. - H. : Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 2014. - 103tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

32(N441)/LAV 7834

067. Một số vấn đề khủng bố, chống khủng bố hiện nay. - H. : Thư viện Quân đội, 2007. - 109tr. ; 29cm

327.03/T 23379

068. Những gam màu đậm nhạt của chiến lược "Diễn biến hoà bình" chống phá Việt Nam / Chủ biên: Nguyễn Bá Dương, Trần Hoài Trung. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 318tr. ; 21cm

32(V)2/LC 13131/LC 13132/75889/75890

069. Những mâu thuẫn chính trong quan hệ giữa Trung Quốc và Nhật Bản kể từ sau chiến tranh lạnh đến năm 2012: Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.02.06 / Đặng Thu Thủy. - H. : Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, 2014. - 131tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

327+32(N414)+32(N413)/LAV 7860

070. Phát triển bền vững ở Tây Nguyên hiện nay - Thực trạng và giải pháp: Luận văn thạc sĩ chính trị học: 60.31.20 / Lê Văn Hưng. - H. : Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, 2012. - 143tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

32(V23)/LAV 7835

071. Phát triển hai hành lang, một vành đai kinh tế Việt Nam - Trung Quốc trong khuôn khổ hợp tác ASEAN - Trung Quốc. - Hải Phòng : Viện khoa học xã hội Việt Nam, 2006. - 418tr. ; 29cm

327/T 23373

072. Quá trình bảo vệ, củng cố độc lập dân tộc của Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào trên lĩnh vực đối ngoại từ năm 1975 đến năm 2010: Luận án tiến sĩ lịch sử: Lịch sử phong trào cộng sản, công nhân quốc tế và giải phóng dân tộc: 62.22.52.01 / *Uông Minh Long*. - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2012. - 219tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

32(N441)/LAV 7858

073. Sự can dự của các nước Đông Bắc Á vào tiểu vùng sông Mê Kông / Nguyễn Thị Thắm. - H. : Viện nghiên cứu Đông Bắc Á, 2014. - 216tr. ; 29cm

327/T 23364

074. Sức mạnh của nước Mỹ suy giảm: Đâu là nguyên nhân chính: Thông tin chuyên đề. - H. : Trung tâm thông tin khoa học quân sự, 2014. - 68tr. ; 29cm

32(N711)/T 23384

075. Tác động của Hiến chương ASEAN đối với tiến trình xây dựng cộng đồng ASAN / Phạm Quang Vinh. - H. : Bộ Ngoại giao, 2009. - 152tr. ; 29cm

327.51/T 23368

076. Trung Quốc đã sẵn sàng cho thay đổi: Thông tin chuyên đề. - H. : Trung tâm thông tin khoa học quân sự, 2014. - 82tr. ; 29cm

32(N414)/T 23383

077. Trung Quốc tìm kiếm chính sách đối ngoại dựa trên sức mạnh: Thông tin chuyên đề. - H. : Trung tâm thông tin khoa học quân sự, 2014. - 99tr. ; 29cm

32(N414)/T 23382

078. Vai trò của Trung Quốc đối với an ninh khu vực Đông Bắc Á từ đầu thế kỷ XXI đến nay: Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.02.06 / *Phan Thị Diễm Huyền*. - H. : Học viện Ngoại giao, 2014. - 83tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

32(N414)+327/LAV 7799

079. Về chiến lược với láng giềng của Trung Quốc. - H. : Trung tâm thông tin khoa học quân sự, 2014. - 151tr. ; 29cm

32(N414)/T 23385

080. Về quan hệ Mỹ - Nga - Trung Quốc từ sau sự kiện 11 - 9 - 2001 đến nay. - H. : Thư viện Quân đội, 2007. - 142tr. ; 29cm

327/T 23380

081. Crisis in Ukraine. - San Bernardino : Foreign Affairs, 2015. - 122p. ; 24cm

32(N519.2)/AV 11685

082. Arms control and cooperative security / Ed.: Jeffrey A. Larsen, James J. Wirtz. - Boulder : Lynne Rienner, 2009. - 287p. ; 23cm

327.09/AV 11667

083. Democratization and instability in Ukraine, Georgia and Belarus / Robert Nalbandov. - San Bernardino : The Strategic Studies Institute, 2015.

- 190p. ; 23cm

32(N519.2)/AV 11686

084. Inside political campaigns: Chronicles - an lessons - from the Trenches / Ed.: James R. Bowers, Stephen Daniels. - Boulder : Lynne Rienner, 2011. - 261p. ; 23cm

32(N711)/AV 11666

085. Rise of ISIS: a threat we can't ignore / Jay Sekulow. - New York : Howard Books, 2014. - 162p. ; 21cm

327.09+32(N47)/A 12955

086. The South China Sea: the struggle for power in Asia / Bill Hayton. - London : Yale University Press, 2014. - 298p. ; 24

327/AV 11687

33 – Kinh tế. Khoa học kinh tế

087. "Phát triển kinh tế - xã hội đặc thù vùng Tây Nguyên: Những vấn đề cốt yếu và giải pháp". - TP. Buôn Ma Thuột : Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam, 2014. - 315tr. ; 29cm

335.2/T 23361

088. Ai muốn là triệu phú: Chìa khóa để làm giàu bền vững / Mark Victor Hansen, Robert G. Allen; Hương Trang dịch. - H. : Lao động xã hội, 2014. - 242tr. ; 21cm

335.1/M 159278/M 159279/M 159280

089. Bí mật tái cấu trúc mô hình kinh doanh / Bùi Xuân Phong. - H. : Lao động xã hội, 2014. - 231tr. ; 21cm

335/M 159142/M 159143

090. Air Asia / Sen Ze, Jayne Ng; Anh Tú dịch. - H. : Lao động xã hội, 2014. - 251tr. ; 21cm

335/M 159153/M 159154

091. Đánh giá tác động chính trị của chính sách an ninh lương thực ở Việt Nam hiện nay: Luận văn thạc sĩ chính trị học: 60.31.20 / Hoàng Văn Quyết. - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2012. - 129tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

33(V)09+32(V)2/LAV 7836

092. David và Goliath: Cuộc đối đầu kinh điển và nghệ thuật đốn ngã những gã khổng lồ / *Malcolm Gladwell; Tuệ Minh dịch.* - H. : Lao động xã hội, 2014. - 283tr. ; 21cm

335/M 159131/M 159132

093. Gia nhập Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương: Cơ hội và thách thức đối với Việt Nam và ASEAN. - H. : Thế giới, 2014. - 398tr. ; 29cm

33(T)0/T 23372

094. Giải pháp thúc đẩy việc thực hiện quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội khu vực tam giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam đến năm 2020 / *Nguyễn Đình Bá.* - H. : Bộ Kế hoạch và đầu tư, 2013. - 93tr. ; 29cm

335.2/T 23366

095. Lee Kun Hee - Những lựa chọn chiến lược và kỳ tích samsung / *Ji Pyeong Gil; Ng.dịch: Minh Thu, Phong Yến.* - H. : Thế giới, 2014. - 351tr. ; 21cm

335/M 159151/M 159152

096. Ludwig von Mises - Lược khảo / *Eamonn Butler; Phạm Nguyên Trường dịch.* - H. : Tri thức, 2014. - 179tr. ; 20cm

33/M 159203/M 159204

097. Những bậc thầy thành công: Kỹ năng để thành công trong kinh doanh và cuộc sống / *Ivan R. Misner, Don Morgan; Ng.dịch: Nguyễn Trà, Kim Dung.* - H. : Lao động xã hội, 2014. - 415tr. ; 21cm

335/M 159140/M 159141

098. Những năm tháng của tôi ở General Motors / *Alfred P. Sloan; Hải Hà dịch.* - H. : Lao động xã hội, 2014. - 523tr. ; 24cm

335.1+N4=V/M 159536/M 159537/M 159538

099. Những tác động của toàn cầu hoá tới quá trình phát triển của một số nền kinh tế chuyển đổi Đông Âu và Việt Nam / *Nguyễn An Hà.* - H. : Viện nghiên cứu Châu Âu, 2013. - 224tr. ; 29cm

33(T)0/T 23365

100. Sách lược đầu tư của W. Buffett / *Lí Thành Tư, Hạ Dịch Ân; Tuệ Văn dịch.* - H. : Văn hóa thông tin, 2014. - 255tr. ; 23cm

336.76/M 159472/M 159473/M 159474

101. Sản phẩm dịch vụ dành cho khách hàng quân đội. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 40tr. ; 30cm

336.71+355(V)/LCV 1524/LCV 1525

102. Tìm kiếm Steve Jobs tiếp theo: Làm sao để phát hiện, giữ chân và đào tạo nhân tài / *Nolan Bushnell, Gene Stone; Hoàng Duy dịch.* - H. : Lao động xã hội, 2014. - 349tr. ; 21cm

335.1/M 159454/M 159455/M 159456

103. *Billion of entrepreneurs*: How China and India are reshaping their futures and yours / Tarun Khanna. - Boston : Harvard Business, 2011. - 353p. ; 21cm

33(N414)+33(N461)/A 12954

104. *Capitalism at risk: rethinking the role of business* / Joseph L. Bower, Herman B. Leonard, Lynn S. Paine. - Boston : Harvard Business Review Press, 2011. - 254p. ; 24cm

338/AV 11669

105. *Economics: principles, problems, and policies* / Campbell R. McConnell, Stanley L. Brue, Sean M. Flynn. - New York : McGraw-Hill, 2012. - 800p. ; 26cm

33/AV 11676

106. *Essentials of business statistics* / Bruce L. Bowerman, Richard T. O'Connell.... - 4th ed.. - New York : McGraw-Hill, 2012. - 665p. ; 28cm

339/AV 11677

107. *Great again: revitalizing America's entrepreneurial leadership* / Henry R. Nothhaft, David Kline. - Boston : Harvard Business Review Press, 2011. - 193p. ; 24cm

334/AV 11671

108. *Higher ambition: how great leaders create economic and social value* / Micheal Beer, Russell Eisenstat.... - Boston : Harvard Business Review Press, 2011. - 247p. ; 24cm

334.7/AV 11670

109. *Indian inside* / Nirmalya Kumar, Phanish Puranam. - Boston : Harvard Business Review Press, 2012. - 177p. ; 23cm

338.1/AV 11668

110. *Principles of corporate finance: concise edition* / Richard A. Brealey, Stewart C. Myers, Franklin Allen. - New York : McGraw-Hill, 2011. - 524p. ; 26cm

336/AV 11674

111. *Principles of microeconomics: brief edition* / Robert H. Frank, Ben S. Bernanke. - New York : McGraw-Hill, 2011. - 304p. ; 28cm

33.012.1/AV 11673

34 – Pháp luật. Khoa học về pháp luật

112. *Bảo đảm quyền bình đẳng của công dân trong xét xử hình sự*. Sách chuyên khảo / Hoàng Hùng Hải. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 210tr. ; 21cm

34(V)5/LC 13075/LC 13076

113. *Bộ luật dân sự của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam*. - H. : Lao động, 2014. - 370tr. ; 19cm

34(V)4/75801/75802

114. Các văn bản quy định về chế độ tiền lương, phụ cấp, trợ cấp, tiền ăn, bảo hiểm xã hội, ưu đãi người có công với cách mạng và các chế độ chi tiêu khác. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 1279tr. ; 27cm.

Lưu hành nội bộ

Q.11

34(V)9/V 1527/V 1528

115. Cơ sở lý luận và thực tiễn của việc hoàn thiện pháp luật về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: Luận văn thạc sĩ Luật: Lý luận và lịch sử Nhà nước và Pháp luật: 60.38.01.01 / Nguyễn Thanh Huyền. - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2011. - 129tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

34(V)+32(V)7/LAV 7825

116. Cơ sở lý luận và thực tiễn về vai trò của Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh trong giáo dục pháp luật cho thanh niên: Luận văn thạc sĩ Luật: Lý luận và lịch sử Nhà nước và Pháp luật: 60.38.01 / Phạm Xuân Đăng. - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2013. - 96tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

34(V)+3KTV/LAV 7822

117. Công ước quốc tế về chuyên chở hàng hoá bằng đường biển và vấn đề gia nhập của Việt Nam: Sách chuyên khảo / Hoàng Văn Châu chủ biên. - H. : Lao động, 2015. - 230tr. ; 21cm

341.11/75824/75825

118. Giáo dục pháp luật về quyền con người cho đội ngũ cán bộ làm công tác nhân quyền tại địa phương ở Việt Nam hiện nay: Luận văn thạc sĩ Luật: Lý luận và lịch sử Nhà nước và Pháp luật: 60.38.01.01 / Trương Thanh Vũ. - H. : Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 2014. - 88tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

341.14/LAV 7827

119. Giáo trình luật hành chính: Dùng cho đào tạo trung cấp biên phòng / Nguyễn Văn Phúc chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 92tr. ; 27cm

Lưu hành nội bộ

34(V)1(075)/LCV 1531

120. Giáo trình luật hình sự: Dùng cho đào tạo trung cấp biên phòng / Nguyễn Văn Phúc chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 92tr. ; 27cm

34(V)5(075)/LCV 1532

121. Luật đất đai năm 2013 (có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2014). - H. : Lao động, 2015. - 267tr. ; 19cm

34(V)3/75805/75806

122. Luật thừa kế / Lê Quang Thành. - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 191tr. ; 19cm
34(V)46/75799/75800

123. Một số văn bản chỉ đạo, quản lý của Đảng, Nhà nước và Quân đội về hoạt động xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 199tr. ; 21cm

34(V)47/75812/75813/LC 13078/LC 13079/M 159631/M 159632/M 159633

124. Năng lực của cán bộ, công chức thanh tra chính phủ Việt Nam: Luận văn thạc sĩ Luật: Lý luận và lịch sử Nhà nước và Pháp luật: 60.38.01 / Nguyễn Văn Lương. - H. : Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 2013. - 101tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

34(V)12/LAV 7830

125. Nghiên cứu cơ bản về chủ quyền, an ninh biên giới trên đất liền, biển, đảo và vùng trời Việt Nam. - H. : Viện 70 - Tổng cục II, 2014. - 585tr. ; 29cm

341.15/T 23377

126. Sự phối hợp giữa nhà nước và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc vận động nhân dân xây dựng chính quyền: Luận văn thạc sĩ quản lý hành chính công: 60.34.82 / Đinh Thị Thanh Giang. - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2011. - 110tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

34(V)1+32(V)7/LAV 7833

127. Tranh chấp ở biển Đông: Tác động và các hướng tiếp cận hoà bình, hợp tác = The Disputes in the South China Sea: Impacts and Approaches to Peace and Cooperation. - H. : Đại học quốc gia, 2014. - 161tr. ; 29cm

341.161/T 23363

128. Tư liệu về chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa / Trần Đức Anh Sơn chủ biên. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hoá văn nghệ, 2014. - 475tr. ; 24cm

341.15+9(V)+91(V)/M 159530

129. Vai trò của nhà nước trong việc định hướng xã hội chủ nghĩa đối với nền kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay: Luận văn thạc sĩ chính trị học: 60.31.20 / Cù Thị Minh Thuận. - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2013. - 110tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

34(V)1/LAV 7838

130. Vai trò và những đóng góp của lực lượng công an nhân dân trong cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước: Kỷ yếu hội thảo khoa học. - TP. Hồ Chí Minh : Bộ Công an, 2015. - 494tr. ; 29cm

34(V)134/T 23360

131. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức ngành kiểm sát nhân dân đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp ở Việt Nam hiện nay: Luận văn thạc sĩ Luật: Lý luận và lịch sử Nhà nước và Pháp luật: 60.38.01.01 / Mai Văn Nam. - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2013. - 110tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

34(V)62/LAV 7824

132. Dynamic business law: summarized cases / Nancy K. Kubasek, M. Neil Browne.... - New York : McGraw-hill, 2013. - 1088p. ; 25cm

34(N)2/AV 11678

37 – Giáo dục. Khoa học sư phạm

133. Dạy con kiểu Do Thái: Sự may mắn của cái đầu gối bị trầy xước / Wendy Mogel; Khánh Thủy dịch. - H. : Lao động xã hội, 2014. - 270tr. ; 24cm

371.018+296/M 159549/M 159550

134. Dạy con kiểu Do Thái: Sự may mắn của điểm B trừ / Wendy Mogel; Minh Nhật dịch. - H. : Lao động xã hội, 2014. - 309tr. ; 24cm

371.018+296/M 159547/M 159548

135. Hợp tác về khoa học xã hội và nhân văn với một số nước đối tác chiến lược / Trần Thị An. - H. : Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam, 2013. - 148tr. ; 29cm

37(V)/T 23367

136. Nghe mẹ nói này con gái: Những điều mẹ nên dạy con gái từ tuổi 13 / Diệu Hoa; Tuệ Văn dịch. - H. : Văn hóa thông tin. - 206tr. ; 23cm

371.018+156/M 159481/M 159482/M 159483

137. Sự nghiệp làm cha / Thái Tiểu Vân; Ngô Thanh Hương dịch. - H. : Lao động, 2014. - 294tr. ; 21cm

371.018/M 159146/M 159147

138. Tuần khủng hoảng / Hetty van de Rijt, Frans Plooi; Thu Huyền dịch. - H. : Lao động xã hội, 2014. - 471tr. ; 24cm

371.018/M 159488/M 159489/M 159490

38 – Văn hóa. Văn hóa học

139. Đạo làm người / Trần Nhiên, Tô Tần. - H. : Hồng Đức, 2014. - 348tr. ; 19cm

386.1/M 159171/M 159172

140. Hãy chọn yêu thương. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 131tr. ; 20cm

386/M 159406/M 159407/M 159408

141. Minh triết - Giá trị văn hoá đang phục hưng. - H. : Tri thức, 2015. - 245tr. ; 21cm

380/M 159138/M 159139

142. Phát huy giá trị văn hoá truyền thống trong thời kỳ đổi mới ở nước ta hiện nay: Luận văn thạc sĩ chính trị học: 60.31.20 / *Nguyễn Hồng Quang*. - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2012. - 108tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

380+32(V)/LAV 7837

143. Trần Nhân Tông trong đời sống văn hoá Việt Nam: Luận văn thạc sĩ văn hoá học: 60.31.06.40 / *Cần Thị Thuý Hằng*. - H. : Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 2014. - 112tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

38(V)(092)/LAV 7850

144. Văn hoá Việt Nam trên đường đổi mới - Thời cơ và thách thức / Trần Văn Bính. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 367tr. ; 21cm

38(V)/LC 13125/LC 13126

39 – Công tác văn hóa quần chúng

145. Du hành trong thế giới sáng tạo / Michael Kretser; Nguyễn Đăng Vĩnh Trung dịch. - H. : Lao động xã hội, 2014. - 242tr. ; 19cm

392/M 159144/M 159145

355 - QUÂN SỰ

146. Từ điển tác chiến điện tử. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 410tr. ; 21cm

355(03)/LC 13055/75843/75844

147. The dictionary of military terms. - New York : Skyhorse, 2015. - 458p. ; 23cm

355(03)/AV 11684

355.03 – Nghệ thuật quân sự

148. Bách khoa toàn thư quân sự Việt Nam. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 1161tr. ; 30cm

Q.1 : Lịch sử quân sự

355.03/LCV 1526

355(V) – Các LLVT Việt Nam

149. 60 năm Không quân nhân dân Việt Nam: Hồi ức. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 299tr. ; 21cm

355(V)74+V24/LC 13098/LC 13099/75873/75874

150. Bản sắc văn hoá quân sự Việt Nam: Sách chuyên khảo / *Dương Quốc Dũng chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 164tr. ; 21cm

355(V)+380/LC 13071/LC 13072

151. *Đổi mới tổ chức và hoạt động của cơ quan pháp chế lực lượng công an nhân dân ở Việt Nam*: Luận văn thạc sĩ Luật: Lý luận và lịch sử Nhà nước và Pháp luật: 60.38.01 / Hồ Hoàng Giang. - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2014. - 87tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

355(V)78/LAV 7829

152. *Kho K895 - Biên niên sự kiện (1995 - 2015)*. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 279tr. ; cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(090+355.9/75915/75916

153. *Kỷ yếu Đại hội thi đua quyết thắng toàn quân lần thứ IX* / Nguyễn Phương Diện chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 335tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)/LC 13042

154. *Lịch sử Hải quân nhân dân Việt Nam (1955 -2015)* / Lê Quang Bình chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 743tr. ; 22cm

Lưu hành nội bộ

355(V)75/75859/75860

155. *Lịch sử Lữ đoàn Công binh 299 Đoàn Công binh Tân Trào (1965 - 2015)*. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 318tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)725/LC 13041

156. *Lịch sử Lữ đoàn Không quân 918 (1975 - 1015)* / Biên soạn: Nguyễn Ngọc Hưng, Dương Chí Hùng. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 451tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)74/LC 13052/LC 13053

157. *Lịch sử Lữ đoàn Thông tin 26 (1965 - 2015)* / Chủ biên: Nghiêm Đình Tích, Dương Chí Hùng. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 470tr. ; 21cm

355(V)726/LC 13044/LC 13045

158. *Lịch sử Nhà máy A41 Không quân (1975 - 2015)* / Nguyễn Minh Ngọc chủ biên. - Tái bản có chỉnh lý, bổ sung. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 357tr. ; 21cm

355(V)74/LC 13062/LC 13063/75847/75848

159. *Lịch sử Nhà máy A42 Cục Kỹ thuật Phòng không - không quân (1975 - 2015)* / Biên soạn: Nguyễn Ngọc Hưng, Phạm Văn Cấp. Quách Như Thành. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 382tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)74/LC 13057/LC 13058

160. Lịch sử Sư đoàn Bộ binh 324 (1955 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 582tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)721/LC 13060/LC 13061

161. Lịch sử Sư đoàn Phòng không 361(1965 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 531tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)76/75835/75836

162. Lịch sử Tiểu đoàn Vận tải 6 (1975 - 2015) / Phạm Xuân Cường chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 224tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)728/LC 13120/75913/75914

163. Lịch sử Trung đoàn 335 - Đoàn Thảo nguyên (1965 - 2015) / Biên soạn: Nguyễn Hữu Ước, Nguyễn Đức Dục, Nguyễn Văn Đại. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 418tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)721/75849/75850

164. Lịch sử Trung đoàn Bộ binh 5 (1965 - 2015) / Nguyễn Văn Hùng chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 437tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)721/LC 13048/LC 13049/75831/75832

165. Lịch sử trung đoàn Bộ binh 9 (1978 - 2008) / Đặng Văn Toạ chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2008. - 308tr. ; 21cm.

355(V)721/75807/75808

166. Lịch sử Trung đoàn Không quân 923 (1965 - 2015) / Nguyễn Ngọc Hải chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 455tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)74/LC 13043

167. Lịch sử Trung đoàn Không quân 935 (1975 - 2015) / Quách Như Thành biên soạn. - In lần thứ 2 có sửa chữa, bổ sung. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 310tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)74/LC 13066/75853/75854

168. Lịch sử Trung đoàn Không quân Trục thăng 917 (1975 - 2015) / Biên soạn: Nguyễn Ngọc Hưng, Quách Như Thành. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 490tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)74/LC 13056/75851/75852

169. Lữ đoàn xe tăng 203 - Biên niên sự kiện (1965 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 467tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ
355(V)722/LC 13080

170. Một số vấn đề về sử dụng lực lượng tác chiến phòng thủ chiến lược trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc / Nguyễn Văn Thân. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 130tr. ; 21cm
355(V)/LC 13102

171. Nhân lực của Viện Khoa học và Công nghệ quân sự - Bộ Quốc phòng Việt Nam: Luận văn thạc sĩ kinh tế: Kinh tế chính trị: 60.31.01 / *Vương Đức Thân.* - H. : Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, 2013. - 110tr. ; 30cm
Phục vụ hạn chế
355(V)/LAV 7856

172. Phát huy vai trò bộ đội biên phòng trong phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân vùng biển, đảo hiện nay: Sách chuyên khảo / *Phạm Văn Trường.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 146tr. ; 21cm
355(V)78+355(V)13/LC 13108/75871/75872

173. Tiểu đoàn tên lửa 64 - Một thời hào hùng / Nguyễn Văn Ninh chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 251tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)71/75903/75904

174. Tổng kết hoạt động tác chiến của Trung đoàn Pháo binh 368 trong chiến dịch Trị - Thiên năm 1972 / Nguyễn Văn Vịnh chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 135tr. ; 19cm
355(V)723/LC 13141

355(V)(09) – Lịch sử LLVT cách mạng Việt Nam

175. Bệnh viện Quân y 175 - 40 năm xây dựng và phát triển (1975 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 219tr. ; 23cm
355(V)(09)+355(V)6/LCV 1519

176. Con đường di sản / Lê Mã Lương. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 235tr. ; 21cm
T.2 355(V)(09)+355(V)(069)/LC 13089/LC 13090/75899/75900

177. Đại thắng mùa Xuân 1975 sức mạnh của ý chí thống nhất tổ quốc và khát vọng hoà bình: Kỷ yếu hội thảo khoa học. - TP. Hồ Chí Minh : Bộ Quốc phòng, 2015. - 775tr. ; 29cm
355(V)(09)22/T 23358

178. Đi qua những cuộc chiến tranh / Lưu Văn Lợi. - H. : Công an nhân dân, 2015. - 255tr. ; 21cm
355(V)(09)/75795/75796

- 179. Lịch sử A101 Đoàn 962 (Bến - Bến Tre) 1961 - 1976 / Nguyễn Văn Hoảng chủ biên.**
- Tái bản lần thứ 1. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 254tr. ; 21cm
355(V)(09)/75810/75811
- 180. Lịch sử Bệnh viện Quân y 175 (1975 - 2015).** - Tái bản, có sửa chữa bổ sung. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 409tr. ; 24cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)+355(V)6/LCV 1517/LCV 1518
- 181. Lịch sử Lữ đoàn 532 (1965 - 2015).** - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 184tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/LC 13054/75917/75918
- 182. Lịch sử lực lượng biệt động Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định (1945 - 1975) / Hồ Sĩ Thành chủ biên.** - Tái bản lần 1 có sửa chữa, bổ sung. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 433tr. ; 21cm
355(V)(09)/LC 13091/LC 13092/75885/75886
- 183. Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân huyện Bình Đại (1945 - 2010).** - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 293tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/75828/75829
- 184. Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân huyện Long Hồ (1945 - 2010) / Đặng Văn Khia biên soạn.** - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 336tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/75857/75858
- 185. Lịch sử ngành Bảo vệ an ninh Quân khu 1 (1950 - 2015).** - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 308tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/LC 13118/LC 13119
- 186. Lịch sử Nhà máy Z115 (1965 - 2015) / Nguyễn Anh Đào chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 335tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/LC 13064/LC 13065/75841/75842
- 187. Lịch sử Nhà xuất bản Quân đội nhân dân (1950 - 2015).** - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 442tr. ; 21cm
355(V)(09)/LC 13085/75830
- 188. Lịch sử Phòng Khoa học quân sự Quân khu 7 (1980 - 2015).** - Tái bản có sửa chữa, bổ sung. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 489tr. ; 21cm
355(V)(09)/LC 13046/LC 13047/75845/75846
- 189. Lịch sử Trung đoàn 3 (1965 - 2015).** - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 339tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/LC 13115/75839/75840

190. *Mãi mãi một niềm tin*: Hồi ức / Nguyễn Thanh Dũng. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 233tr. ; 21cm

355(V)(09)+V24/LC 13097/75881/75882

191. *Những mốc son trong lịch sử kháng chiến Nam bộ*. - H. : Văn học, 2015. - 215tr. ; 21cm. - (40 năm Đại thắng mùa xuân 1975 - 2015)

355(V)(09)/75797/75798

192. *Phong trào đấu tranh cách mạng của quân và dân Bình Dương trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)* / Cao Phương Thảo. - TP. Hồ Chí Minh : Viện Phát triển bền vững vùng Nam Bộ, 2012. - 110tr. ; 29cm

355(V)(09)21/T 23370

193. *Tài liệu tuyên truyền kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Bộ Tổng Tham mưu (7.9.1945 - 7.9.2015)*. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 102tr. ; 19cm

355(V)(09)/LC 13135/LC 13136

355(V)(092) – Tiểu sử các anh hùng quân đội trong các LLVT Việt Nam

194. *Các bài viết về Đại tướng Võ Nguyên Giáp*. - H. : Thư viện Quân đội, 2014. - 200tr. ; 29cm

Q.12 : Tạp chí lao động

355(V)(092)+V24/T 23354/T 23355

195. *Đại tướng Hoàng Văn Thái - Nhà quân sự tài năng, đức độ của cách mạng Việt Nam*: Kỷ yếu Hội thảo khoa học. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 642tr. ; 21cm

355(V)(092)/75837/75838

196. *Đồng đội nhớ về anh*. - Tái bản lần thứ 1. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hoá văn nghệ, 2015. - 238tr. ; 21cm

355(V)(092)+V2/75820/75821

197. *Huyền thoại anh hùng tình báo Đào Phúc Lộc*. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. ; 21cm

T.1 : Nhà tình báo thiên bẩm - 219tr.

355(V)(092)+V24/LC 13123/LC 13124/75863/75864

T.2 : Người đặt nền móng cho ngành tình báo quân sự Việt Nam - 215tr.

355(V)(092)+V24/LC 13113/75865/75866

T.3 : Hoàng Minh Đạo - Tầm nhìn chiến lược. - 318tr.

355(V)(092)+V24/LC 13114/75867/75868

198. Ngọn lửa xanh: Chuyện kể về Thiếu tướng - Anh hùng LLVTND Nguyễn Văn Trí / Trần Trúc Tâm. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 274tr. ; 21cm

355(V)(092)+V24/LC 13081/LC 13082/75826/75827

199. Nguyễn Chí Diễm - Vị Tư lệnh Đặc công đầu tiên / Đinh Quang Lân. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 235tr. ; 21cm

355(V)(092)+V24/LC 13109/LC 13110/75907/75908

355(V)13 – Công tác chính trị của Đảng trong các LLVT Việt Nam

200. Công tác đảng, công tác chính trị trong nhiệm vụ khắc phục sự cố môi trường của bộ đội hoá học hiện nay: Sách chuyên khảo / Hoàng Xuân Dũng chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 158tr. ; 21cm

355(V)13/LC 13096/75879/75880

201. Công tác vận động nhân dân tham gia quản lý bảo vệ chủ quyền, an ninh vùng biển, cửa khẩu của Đảng bộ đội biên phòng thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay: Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: Xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam: 60.31.23 / Nguyễn Văn Tiến. - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2011. - 112tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

355(V)13+355(V)58/LAV 7841

202. Giáo trình giáo dục chính trị: Dùng cho đào tạo tiểu đội, khẩu đội trưởng / Đinh Quang Tuấn chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 154tr. ; 27cm

355(V)133(075)/LCV 1533

203. Lịch sử đảng bộ quân sự tỉnh Đắk Nông (1945 - 2010). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 391tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13/LC 13087/LC 13088

204. Nâng cao chất lượng của tổ chức cơ sở Đảng đồn biên phòng biên giới phía bắc nước ta hiện nay: Luận văn thạc sĩ khoa học lịch sử: Xây dựng Đảng: 5.03.14 / Hoàng Văn Đồng. - H. : Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 1998. - 115tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

355(V)13/LAV 7840

205. Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng ở các trung đoàn phòng không thuộc Quân chủng Phòng không trong thời kỳ mới: Luận văn thạc sĩ khoa học lịch sử: Xây dựng Đảng: 5.03.14 / Hoàng Văn Liệt. - H. : Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 1998. - 89tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

355(V)13+355(V)76/LAV 7846

206. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng trong các doanh nghiệp thuộc Tổng cục Công nghiệp Quốc phòng - Bộ Quốc phòng giai đoạn hiện nay:

Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: Xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam: 60.31.23 / *Nguyễn Văn Tùng*. - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2013. - 116tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

355(V)13/LAV 7844

207. Sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng ở đảng bộ Học viện Quốc phòng giai đoạn hiện nay: Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước: 60.31.02.03 / *Nguyễn Văn Giáp*. - H. : Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 2014. - 98tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

355(V)13+355(V)5/LAV 7848

208. Tài liệu bổ trợ học tập chính trị năm 2015. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 202tr. ; 19cm.

Lưu hành nội bộ

355(V)133/LC 13142/LC 13143/75895/75896

209. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong các đảng bộ trung đoàn, lữ đoàn chủ lực thuộc Quân khu 1 giai đoạn hiện nay: Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước: 60.31.02.03 / *Hà Ngọc Chiêu*. - H. : Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 2014. - 105tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

355(V)13/LAV 7849

210. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong công tác cán bộ của Đảng bộ cơ quan Tổng cục Chính trị giai đoạn hiện nay: Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: Xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam: 60.31.23 / *Phạm Viết Thịnh*. - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2013. - 116tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

355(V)13/LAV 7812

211. Tổng kết công tác đảng, công tác chính trị trong tuyên truyền biển, đảo và trong huấn luyện chiến đấu ở quần đảo Trường Sa, Nhà giàn DK1 / Lê Quang Bình chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 452tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13/LC 13059

212. Về thực hiện chế độ chính uỷ, chính trị viên. - H. : Thư viện Quân đội, 2007. - 59tr. ; 29cm

355(V)13/T 23376

213. Xây dựng đội ngũ cán bộ chính trị cấp trung đoàn ở các đơn vị chủ lực thuộc Quân khu 1 trong giai đoạn hiện nay: Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: Xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam: 60.31.23 / *Vũ Văn Lưu*. - H. : Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, 2012. - 126tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

355(V)13/LAV 7842

214. Xây dựng đội ngũ cán bộ viên chức ở Trung tâm Nhiệt đới Việt - Nga đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế: Luận văn thạc sĩ Luật: Lý luận và lịch sử Nhà nước và Pháp luật: 60.38.01.01 / Nguyễn Hùng Khiêm. - H. : Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 2014. - 110tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

355(V)13/LAV 7823

355(V)135 – Công tác văn hóa, giáo dục, thể thao...

215. Giáo dục nghệ thuật cho bộ đội hiện nay qua ca khúc về Bộ đội Cụ Hồ: Sách chuyên khảo / Đặng Mỹ Hạnh. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 174tr. ; 21cm

355(V)135/LC 13100/LC 13101

216. Phát triển nguồn nhân lực văn hoá nghệ thuật quân đội thời kỳ mới / Nguyễn Đức Trịnh. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 179tr. ; 21cm

355(V)135/LC 13103

355(V)5 – Huấn luyện tác chiến của LLVT Việt Nam

217. Chất lượng giáo dục pháp luật cho học viên Trường Sĩ quan Lục quân 1 - Quân đội nhân dân Việt Nam: Luận văn thạc sĩ Luật: Lý luận và lịch sử Nhà nước và Pháp luật: 60.38.01.01 / Trịnh Văn Hưng. - H. : Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 2014. - 100tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

355(V)5+34(V)/LAV 7826

218. Nhân lực của Học viện Hậu cần hiện nay: Luận văn thạc sĩ kinh tế: Kinh tế chính trị: 60.31.01.02 / Nguyễn Văn Soái. - H. : Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 2014. - 101tr. ; 30cm

Phục vụ hạn chế

355(V)5/LAV 7855

355(V)6 – Cơ quan hậu cần và cung cấp

219. Biện pháp bảo đảm sinh hoạt cho lực lượng dự bị động viên khu vực phòng thủ tỉnh. - H. : Học viện hậu cần, 2013. - 51tr. ; 29cm

Phục vụ hạn chế

355(V)6/T 23386

220. Biện pháp nâng cao chất lượng lập kế hoạch doanh trại năm của trung đoàn bộ binh. - H. : Học viện hậu cần, 2013. - 39tr. ; 29cm

Phục vụ hạn chế

355(V)6/T 23388

221. Một số biện pháp nâng cao chất lượng quản lý vật chất hậu cần ở trung đoàn không quân tiêm kích. - H. : Học viện hậu cần, 2013. - 41tr. ; 29cm

Phục vụ hạn chế

355(V)6/T 23389

355(N...) – Các LLVT nước ngoài

222. Chiến lược của Mỹ qua các đời Tổng thống và nguyên nhân thất bại của Mỹ trong chiến tranh xâm lược Việt Nam / Bùi Đình Bôn. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 98tr. ; 21cm

355(N711)+355(V)(09)22/LC 13104/LC 13105/75911/75912

223. Kỷ niệm 35 năm ngày Campuchia chiến thắng chế độ diệt chủng (7-1-1979 - 7-1-2014). - H. : Thư viện Quân đội, 2014. - 176tr. ; 29cm

355(N442)(09)+32(N442)(09)/T 23356

224. Trung Quốc mục tiêu điều chỉnh chiến lược quân sự của Mỹ. - H. : Trung tâm thông tin khoa học quân sự, 2014. - 105tr. ; 29cm

355(N711)+327/T 23381

355(T) – Các LLVT thế giới

225. Một số vấn đề về quân sự, quốc phòng của Mỹ, Nga, Trung Quốc và Đông Nam Á. - H. : Thư viện Quân đội, 2007. - 155tr. ; 29cm

355(T)/T 23375

226. The IISS armed conflict survey 2015. - London : Routledge, 2015. - 364p. ; 25cm

355(T)+327/AV 11654

227. The military balance 2015: the annual assessment of global military capabilities and defence economics. - London : Routledge, 2015. - 504p. ; 25cm

355(T)+33(T)/AV 11653

355.721 – Bộ đội bộ binh

228. Biện pháp bảo đảm sinh hoạt tiểu đoàn bộ binh tiến công địch phòng ngự ở địa hình rừng núi. - H. : Học viện hậu cần, 2013. - 38tr. ; 29cm

Phục vụ hạn chế

355.721/T 23390

229. Biện pháp bảo đảm vật chất quân nhu sư đoàn bộ binh phòng ngự đô thị. - H. : Học viện hậu cần, 2013. - 55tr. ; 29cm

Phục vụ hạn chế

355.721/T 23393

230. Biện pháp tổ chức sử dụng, bố trí lực lượng hậu cần sư đoàn bộ binh tiến công địch phòng ngự ở địa hình trung du. - H. : Học viện hậu cần, 2013. - 39tr. ; 29cm

Phục vụ hạn chế
355.721/T 23392

355.723 – Bộ đội pháo binh

231. Cơ sở lý thuyết điều khiển hoả lực pháo binh mặt đất: Tài liệu tham khảo dùng cho đào tạo đại học chuyên ngành vũ khí, đạn, khí tài, khí tài quang / *Biên soạn: Nguyễn Hải Minh, Nguyễn Quang Tuân.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 459tr. ; 27cm
355.723/LCV 1537

355.726 – Bộ đội thông tin liên lạc

232. Chiến tranh thông tin và vũ khí hiện đại. - H. : Thư viện Quân đội, 2007. - 121tr. ; 29cm
355.726+355.9/T 23374

355.727 – Bộ đội hóa học

233. Một số giải pháp cơ động lực lượng bảo vệ an ninh chính trị trên địa bàn Quân khu 2 của Trung đoàn vận tải 652. - H. : Học viện hậu cần, 2013. - 52tr. ; 29cm
Phục vụ hạn chế
355.727/T 23387

355.74 – Bộ đội không quân

234. Thiết kế địa hình sân bay: Giáo trình dùng cho đào tạo chuyên ngành xây dựng sân bay / *Nguyễn Duy Đồng biên soạn.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 183tr. ; 27cm
Lưu hành nội bộ
355.746/LCV 1536

355.76 – Bộ đội phòng không

235. Tổ chức, sử dụng lực lượng hậu cần lữ đoàn pháo phòng không trong tác chiến phòng thủ quân khu. - H. : Học viện hậu cần, 2013. - 64tr. ; 29cm
Phục vụ hạn chế
355.76/T 23391

355:34 – Quân pháp. Tòa án. Viện kiểm sát

236. Chế độ thống kê, thanh quyết toán xăng dầu trong quân đội. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 158tr. ; 27cm.
Lưu hành nội bộ
355:34+355(V)6/LCV 1520/LCV 1521

4 - NGÔN NGỮ HỌC

237. Sử dụng hư từ tiếng Hoa thật dễ dàng / Trương Gia Quyền. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hóa văn nghệ, 2014. - 443tr. ; 28cm

4(N414)/M 159503/M 159504

238. Từ ngữ Anh - Việt / Đỗ Minh Hùng. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2014. - 303tr. ; 19cm

4(N523)=V/M 159220/M 159221/MP 25483/MP 25484

5 - KHOA HỌC TỰ NHIÊN - TOÁN HỌC

239. Chinh phục không gian / Bùi Đức Luận biên soạn. - H. : Dân trí, 2014. - 433tr. ; 21cm

5/M 159436/M 159437/M 159438

240. Khát vọng tới cái vô hạn / Trịnh Xuân Thuận; Ng.dịch: Phạm Văn Thiều, Phạm Nguyễn Việt Hưng. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 358tr. ; 21cm

5/M 159439/M 159440/M 159441

50 – Môi trường. Khoa học thiên nhiên...

241. Corporation 2020: transforming business for tomorrow's world / Pavan Sukhdev. - Washington : Island Press, 2012. - 275p. ; 23cm

50/AV 11660

242. Environmental science: a global concern / William P. Cunningham, Mary Ann Cunningham. - 12th ed.. - New York : McGraw-Hill, 2012. - 613p. ; 28cm

50(075)/AV 11675

243. Human dimensions of ecological restoration: intergration science, nature and culture / Dave Egan, Evan E. Hierpe, Jesse Abrams. - Washington : Island Press, 2011. - 410p. ; 25cm

50/AV 11659

55 – Địa lí tự nhiên. Vật lí địa cầu. Địa chất học

244. Local climate action planning / Micheal Boswell, Adrienn I. Greve, Tammy L. Seale. - Washington : Island Press, 2012. - 284p. ; 23cm

551.6/AV 11662

245. The agile city: building well-being and wealth in an era of climate change / James S. Russell. - Washington : Island Press, 2015. - 290p. ; 23cm

551.6/AV 11661

57 – Sinh vật học

246. Nguồn gốc các loài - Qua con đường chọn lọc tự nhiên hay sự bảo tồn những nòi ưu thế trong đấu tranh sinh tồn / Charles Darwin; Trần Bá Tín dịch. - Tái bản lần thứ 4. - H. : Tri thức, 2014. - 495tr. ; 24cm

57/M 159541/M 159542/M 159543

247. Intelligent tinkering: bridging the gap between science and practice / Robert J. Cabin. - Washington : Island Press, 2011. - 216p. ; 23cm

57.026/AV 11664

248. Making nature whole: a history of ecological restoration / William R. Jordan III, George M. Lubick. - Washington : Island Press, 2011. - 256p. ; 23cm

57.026/AV 11663

61 - Y HỌC - Y TẾ

61 – Y học

249. Sinh lý hàng không: Dành cho đào tạo sau đại học / *Chủ biên: Đặng Quốc Bảo, Nguyễn Tùng Linh.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 277tr. ; 27cm

Lưu hành nội bộ

61:355/LCV 1523

250. Sức khỏe gia đình / Đỗ Hồng Ngọc. - Tái bản lần thứ 2 có sửa chữa bổ sung. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2013. - 315tr. ; 17cm

61/M 159598/M 159599

251. Y học quân sự: Tài liệu huấn luyện bác sĩ thuộc lực lượng dự bị động viên và sĩ quan dự bị / *Nguyễn Xuân Kiên chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 314tr. ; 27cm

Lưu hành nội bộ

61:355/LCV 1529/LCV 1530

610 - Y tế

252. Medical ethics: accounts of ground-breaking cases / Gregory E. Pence. - 6th ed.. - New York : McGraw-Hill, 2011. - 353p. ; 23cm

610.1/AV 11672

615 – Bệnh lý học đại cương

253. An lạc mùa chay - Món chay dâng mẹ / Hồ Đắc Thiều Anh. - H. : Phụ nữ, 2014. - 154tr. ; 23cm

615.31/M 159461/M 159462

617 – Ngoại khoa

254. Thoát khỏi ung thư: Hướng dẫn chữa bệnh không độc và nhẹ nhàng / *Bill Henderson, Carlos M. Garcia; Nguyễn Anh Tuấn dịch.* - H. : Lao động, 2014. - 380tr. ; 24cm

617.3/M 159497/M 159498/M 159499

618N – Nhi khoa

255. Giáo trình phòng bệnh cho trẻ mầm non / *Phạm Thị Nhuận chủ biên.* - Tái bản lần 1. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hóa văn nghệ, 2015. - 187tr. ; 27cm

618N/M 159517/M 159518

618P – Phụ khoa

256. Âm nhạc thai giáo - Càng nghe càng thông minh / *Lý Lợi chủ biên; Ngọc Hân dịch.* - H. : Phụ nữ, 2014. - 190tr. ; 23cm

618P+78/M 159469/M 159470/M 159471

257. Hành trình thai giáo 280 ngày - Mỗi ngày đọc một trang / *Hán Trúc chủ biên; Minh Loan dịch.* - H. : Phụ nữ, 2014. - 187tr. ; 24cm

618P/M 159463/M 159464/M 159465

258. Mang thai thành công 280 ngày - Mỗi ngày đọc một trang / *Trạch Quế Vinh chủ biên; Ngọc Diệp dịch.* - H. : Phụ nữ, 2014. - 259tr. ; 23cm

618P/M 159466/M 159467/M 159468

619 – Đông y

259. Những bài thuốc dân gian từ hoa quả vườn nhà / *Nguyễn Khiêm.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 208tr. ; 21cm

619.5/LC 13137/LC 13138

6 – KĨ THUẬT

60 – Các vấn đề kĩ thuật nói chung

260. Giáo trình sức bền vật liệu: Dùng cho luyện thi Olympic và ôn thi cao học / *Nguyễn Văn Hưng chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 351tr. ; 27cm

605.21(075)/LCV 1534/LCV 1535

6C – Các ngành công nghiệp

261. Tự làm mỹ phẩm / *Anh Thư, Thu Giang.* - H. : Thế giới, 2014. - 153tr. ; 21cm

6C7.94/M 159622/M 159623/M 159624

6X – Xây dựng

262. *The nature of a house: building a world that works* / George M. Woodwell. - Washington : Island Press, 2009. - 157p. ; 22cm
6X4.1/A 12953

6V – Vận tải

263. *Cơ sở tính toán thiết kế động cơ tua bin khí tàu thủy*: Giáo trình dùng cho học viên cao học chuyên ngành kỹ thuật động cơ nhiệt, máy tàu / Đào Trọng Thắng. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 159tr. ; 27cm
6V4.135.2+6C2.33(075)/LCV 1522

6T – Vô tuyến điện tử học

264. *Harvard Business Review on aligning technology with strategy*. - Boston : Harvard Business, 2011. - 204p. ; 21cm
6T1/A 12952

7 – NGHỆ THUẬT

778 – Nghệ thuật điện ảnh

265. *Đường xa gánh nặng*: Tập tiểu luận - Phê bình về điện ảnh / Tô Hoàng. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hóa văn nghệ, 2014. - 175tr. ; 20cm
778(V)/M 159148/M 159149/M 159150/MP 25403/MP 25404

78 – Âm nhạc

266. *Vang vọng một thời* / Phạm Duy biên soạn. - H. : Hồng Đức, 2014. - 272tr. ; 24cm
78/M 159544/M 159545/M 159546

7A – THỂ DỤC THỂ THAO

267. *Manchester United - Thiên sử về quỷ đỏ* / Jim White; Xuân Thanh dịch. - H. : Thể dục thể thao, 2014. - 635tr. ; 21cm
7A8/M 159442/M 159443

8 – NGHIÊN CỨU VĂN HỌC

268. *Nam Cao - Sự nghiệp và chân dung* / Phong Lê. - H. : Thông tin và truyền thông, 2014. - 342tr. ; 24cm
8(V)/M 159534/M 159535

9 - LỊCH SỬ

9(V) – Lịch sử Việt Nam

269. 40 năm thống nhất đất nước với công cuộc đổi mới, phát triển và hội nhập quốc tế (30/4/1975 - 30/4/2015): Hội thảo khoa học quốc tế. - H. : Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam, 2015. - 551tr. ; 29cm

9(V)/T 23359

270. Cách mạng tháng Tám và sự ra đời của nước Việt Nam dân chủ cộng hoà / Biên soạn: Đặng Việt Thủy, Đặng Thành Trung. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 241tr. ; 21cm. - (70 năm Thành lập nước)

9(V)/75787/75788

271. Hoàng Sa, Trường Sa - Nghiên cứu từ sử liệu Trung Quốc / Phạm Hoàng Quân. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hoá văn nghệ, 2014. - 391tr. ; 24cm

9(V)+341.15+91(V)/M 159531

272. Nhà Mạc và thời đại nhà Mạc - hơn hai mươi năm nghiên cứu và nhận thức / Trần Thị Vinh. - H. : Khoa học xã hội, 2013. - 175tr. ; 21cm

9(V)1/75818/75819

273. Quá trình khai phá, xác lập, thực thi và bảo vệ chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa: Tuyển chọn từ Tạp chí Lịch sử quân sự: Sách tham khảo. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 479tr. ; 21cm

9(V)+341.15/LC 13083/LC 13084

274. Tài liệu tuyên truyền kỷ niệm 70 năm ngày Cách mạng tháng Tám (19.8.1945 - 19.8.2015) và quốc khánh nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2.9.1945 - 2.9.2015) / Trần Hoài Trung chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 206tr. ; 19cm

9(V)2/LC 13129/LC 13130

275. Việt Nam - những sự kiện lịch sử nổi bật (1945 - 1975) / Biên soạn: Hồng Thịnh, Thuỳ Dung, Thuận Yến. - H. : Khoa học xã hội, 2015. - 294tr. ; 21cm

9(V)2/75783/75784

276. Xứ đàng trong năm 1621 / Cristophoro Borri; Ng.dịch: Hồng Nhuệ, Nguyễn Khắc Xuyên, Nguyễn Nghị. - Tp. Hồ Chí Minh : Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2014. - 133tr. ; 21cm

9(V)1/M 159159/M 159160

9(N...) – Lịch sử từng nước ngoài

277. Năm đời Tổng thống Mỹ trong chiến tranh xâm lược Việt Nam / Bùi Hạnh Cẩn. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 211tr. ; 21cm

9(N711)(092)+355(V)(09)22/75803/75804

90 – Khảo cổ học

278. *Tìm hiểu một số phong tục, tập quán, tín ngưỡng, tôn giáo các dân tộc thiểu số vùng Tây Bắc / Đặng Văn Hoàng.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 251tr. ; 21cm
902.7(V)/LC 13106/LC 13107

91 - ĐỊA LÍ - ĐẤT NƯỚC HỌC - ĐỊA CHÍ

279. *Địa danh kháng chiến Nam bộ.* - H. : Văn học, 2015. - 207tr. ; 21cm
91(V)+9(V)/75822/75823

280. *Sa Đéc - tình đất - tình người / Nhất Thống.* - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hóa văn nghệ, 2015. - 163tr. ; 19cm
91(V)/M 159214/M 159215/M 159216/MP 25418/MP 25419

V – TÁC PHẨM VĂN HỌC

V1 – Tác phẩm văn học Việt Nam trước 1945

281. *Hai khối tình:* Tiểu thuyết / *Hồ Biểu Chánh.* - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hóa văn nghệ, 2014. - 159tr. ; 19cm
V13/M 159166/M 159167/M 159168/MP 25468/MP 25469

V2 - Tác phẩm văn học Việt Nam sau 1945

282. *1975 - Hồi ức lính trận:* Tập truyện ký. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 227tr. ; 21cm
V24/LC 13093/LC 13094/75869/75870

283. *Ấn nỗi nhớ:* Tùy bút / *Hà Quang Minh.* - H. : Hội nhà văn, 2014. - 199tr. ; 21cm
V24/M 159260/M 159261/M 159262

284. *Ba ngôi cửa người:* Tiểu thuyết / *Nguyễn Việt Hà.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 375tr. ; 20cm
V23/M 159298/M 159299/M 159300

285. *Bảy bước tới mùa hè:* Truyện dài / *Nguyễn Nhật Ánh.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 287tr. ; 20cm
V23/M 159394/M 159395/M 159396

286. *Biết tới khi nào mưa thôi rơi:* Tập truyện ngắn / *Văn Thành Lê.* - Tái bản có bổ sung. - H. : Văn học, 2015. - 294tr. ; 21cm
V23/M 159589/M 159590/M 159591

287. *Bông mẫu đơn màu trắng.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 198tr. ; 20cm
V23+N3=V/M 159403/M 159404/M 159405

288. Cách nhau một ô cửa sổ / Hương Mai. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hóa văn nghệ, 2014. - 98tr. ; 20cm

V25/M 159120/M 159121/M 159122/MP 25430/MP 25431

289. Cành phong hương: Truyện ngắn / *Võ Thị Xuân Hà.* - H. : Hội nhà văn, 2014. - 207tr. ; 21cm

V23/M 159263/M 159264/M 159265

290. Cát nơi đảo xa: Tiểu thuyết / *Trần Ngọc Dương.* - H. : Hội nhà văn, 2014. - 203tr. ; 21cm

V23/M 159266/M 159267/M 159268

291. Chảy tràn hư không: Thơ Haiku / *Hoàng Long.* - H. : Văn học, 2014. - 122tr. ; 19cm

V21/M 159217/M 159218/M 159219

292. Chiều chiều / Tô Hoài. - H. : Hội nhà văn, 2014. - 538tr. ; 21cm

V23/M 159320/M 159321/M 159322

293. Có ai giữ gìn những lãng quên / Jun Phạm. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hóa văn nghệ, 2014. - 175tr. ; 20cm

V25/M 159397/M 159398/M 159399

294. Có một thời như thế: Tập truyện ngắn / *Bảo Lâm tuyển chọn.* - H. : Văn học, 2015. - 197tr. ; 21cm

V23/M 159572/M 159573/M 159574

295. Con đến như một phép màu / Lê Hữu Nam. - H. : Hội nhà văn, 2014. - 188tr. ; 20cm

V24/M 159194/M 159195/M 159196

296. Con đường trở thành thủ khoa. - H. : Dân trí, 2014. - 238tr. ; 21cm

V24/M 159361/M 159362/M 159363

297. Con nằng mớ màng. - H. : Văn học, 2015. - 315tr. ; 15cm

V23/M 159608/M 159609/M 159610

298. Cuối mùa nhan sắc: Tập truyện ngắn. - H. : Văn học, 2015. - 226tr. ; 21cm

V23/M 159560/M 159561/M 159562

299. Đàn bà liêu xiêu. - H. : Văn hóa thông tin, 2014. - 237tr. ; 18cm

V25/M 159649/M 159650/M 159651

300. Đất Mường thời đông lũ: Tiểu thuyết / *Trần Cao Đàm.* - H. : Công an nhân dân, 2014. - 215tr. ; 21cm

V23/M 159284/M 159285

301. Dấu chân bưng biền: Hồi ký / *Lê Kỳ Phùng.* - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 286tr. ; 21cm

302. Dấu chân chiến sĩ giải phóng quân: Hồi ức / *Phạm Trùng Dương*. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 193tr. ; 21cm

V24/LC 12942/LC 12943/75887/75888

303. Đoàn tụ: Tiểu thuyết / *Hoàng Tháp*. - H. : Hội nhà văn, 2015. - 223tr. ; 21cm

V23/M 159347/M 159348/M 159349

304. Đôi khi tình yêu chỉ là chuyện một người / Thiên Bình. - In lần thứ 2. - H. : Thời đại, 2014. - 256tr. ; 20cm

V23/M 159423/M 159424/M 159425

305. Đường tới hạnh phúc / Mai Cửu Minh. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hóa văn nghệ, 2015. - 435tr. ; 21cm

V23/M 159364/M 159365/M 159366

306. Ghi chép lang thang / Đỗ Hồng Ngọc. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hóa văn nghệ, 2014. - 295tr. ; 17cm

V24/M 159595/M 159596/M 159597

307. Giỏ hoa thời mới lớn: Tập thơ / *Du Tử Lê*. - H. : Hội nhà văn, 2014. - 165tr. ; 25cm

V21/M 159475/M 159476/M 159477

308. Gió ngàn: Tập truyện ngắn / *Nguyễn Ngọc Mộc*. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 222tr. ; 19cm

V23/LC 13127/LC 13128

309. Giống như là tình yêu / Quỳnh Thy. - H. : Thời đại, 2014. - 207tr. ; 20cm

V23/M 159426/M 159427/M 159428

310. Hà Nội nơi xa: Truyện ngắn / *Hồ Phương*. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 271tr. ; 21cm

V23/LC 13116/LC 13117

311. Hoa nắng / Biên soạn: Bùi Thị Lan Phương, Lê Thị Hải Vân. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 295tr. ; 21cm

V24/LC 13050/LC 13051/75905/75906

312. Hoa vườn ngoại: Thơ / *Trần Đức Trí*. - H. : Hội nhà văn, 2014. - 124tr. ; 21cm

V21/M 159625/M 159626/M 159627

313. Huyền thoại Kim Thiếp Vũ Môn / Trần Gia Ninh. - H. : Văn học, 2015. - 429tr. ; 21cm

V23/M 159614/M 159615

314. Khắc khoải: Tập truyện / *Thái Giang*. - H. : Thời đại, 2014. - 155tr. ; 20cm

V23/M 159200/M 159201/M 159202/MP 25474/MP 25475

315. Khi tổ ấm nhảy lambada / Lê Minh Quốc. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hóa văn nghệ, 2014. - 247tr. ; 21cm

V25/M 159306/M 159307/M 159308

316. Khóc giữa Sài Gòn: Tiểu thuyết / *Nguyễn Ngọc Thạch.* - Tái bản lần 3. - H. : Lao động, 2015. - 313tr. ; 21cm

V23/M 159236/M 159237/M 159238

317. Ký ức chiến tranh. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 247tr. ; 21cm
T.3

V24/LC 13067/LC 13068/75855/75856

318. Là thương, là nhớ hay là yêu. - H. : Văn học, 2014. - 298tr. ; 21cm
V23/M 159566/M 159567/M 159568

319. Lấp kín một lặng im / Lu. - H. : Lao động, 2015. - 131tr. ; 16cm
V21/M 159603/M 159604

320. Lời mong ước: Thơ / *Mai Quang.* - H. : Hội nhà văn, 2015. - 115tr. ; 20cm
V21/M 159417/M 159418/M 159419

321. Mắt biển: Tập truyện ngắn / *Phong Diệp tuyển chọn.* - H. : Phụ nữ, 2014. - 282tr. ; 21cm
V23/M 159292/M 159293/M 159294

322. Mẹ mình bố mình / Tô Hoài. - Tái bản lần 2. - H. : Hội nhà văn, 2014. - 310tr. ; 21cm
V23/M 159326/M 159327

323. Mẹ và con: Tập truyện ngắn / *Hồng Hoa tuyển chọn.* - H. : Văn học, 2014. - 207tr. ; 21cm. - (Tủ sách người Việt xa xứ)
V23/M 159580/M 159581/M 159582

324. Mở đường ra biển: Tiểu thuyết / *Vũ Hoàng Lâm.* - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 168tr. ; 19cm
V23/LC 13133/LC 13134/75891/75892

325. Môi. Một người đàn bà / An Hạ. - H. : Văn học, 2014. - 180tr. ; 21cm
V23+V21/M 159605/M 159606/M 159607

326. Mùa phơi váy: Thơ / *Hoàng Anh Tuấn.* - H. : Hội nhà văn, 2014. - 111tr. ; 21cm
V21/M 159269/M 159270/M 159271

327. Mùi đồng quê: Tản văn / *Nguyễn Hiệp.* - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hóa văn nghệ, 2015. - 134tr. ; 20cm
V25/M 159123/M 159124/M 159125/MP 25428/MP 25429

328. Mùi thiên đường: Tập truyện ngắn / *Hồng Hoa tuyển chọn*. - H. : Văn học, 2014. - 215tr. ; 21cm. - (Tủ sách người Việt xa xứ)

V23/M 159577/M 159578/M 159579

329. Ngày ấy chưa xa: Tiểu thuyết / *Bùi Phương Hạnh*. - H. : Hội nhà văn, 2015. - 259tr. ; 19cm

V23/M 159323/M 159324/M 159325

330. Ngày trôi về phía cũ: Tản văn / *Anh Khang*. - Tái bản lần 7. - H. : Hội nhà văn, 2014. - 188tr. ; 20cm

V25/M 159409/M 159410

331. Ngọc của Sài Gòn: Tản văn - Truyện ngắn / *Nguyễn Thị Minh Ngọc*. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hóa văn nghệ, 2014. - 208tr. ; 20cm\

V25+V23/M 159331/M 159332/M 159333

332. Ngồi lê chém gió / Lê Thị Liên Hoan. - H. : Hội nhà văn, 2014. - 211tr. ; 21cm

V27/M 159328/M 159329/M 159330

333. Người ba lần mưu sát Ngô Đình Diệm: Truyện ký / *Nông Huyền Sơn*. - H. : Công an nhân dân, 2015. - 215tr. ; 21cm

V24+355(V)(09)22/75816/75817

334. Người đàn ông không lấy vợ: Truyện ngắn / *Nguyễn Hiếu*. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hóa văn nghệ, 2014. - 213tr. ; 20cm

V23/M 159400/M 159401/M 159402

335. Người đi tìm những cuộc đời ở " Phía sau con chữ ": Tập truyện kí / *Huy Thắng*. - H. : Dân trí, 2014. - 205tr. ; 21cm

V24/M 159370/M 159371/M 159372

336. Nhật ký đời lính / Nguyễn Đình Thắng. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 306tr. ; 21cm

V24/LC 13077/LC 13095/75883/75884

337. Những câu chuyện trên cành cây. - H. : Văn học, 2015. - 235tr. ; 21cm

V2/M 159616/M 159617/M 159618

338. Những cô em gái: Truyện dài / *Nguyễn Nhật Ánh*. - In lần thứ 24. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 197tr. ; 20cm

V23/M 159211/M 159212/M 159213/MP 25438/MP 25439

339. Những con đường mang tên đường có nhớ / Tùng Leo. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hóa văn nghệ, 2014. - 164tr. ; 21cm

V25/M 159311/M 159312/M 159313

340. Những đứa con rải rác trên đường / Hồ Anh Thái. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 427tr. ; 20cm

V23/M 159301/M 159302

341. Những tấm gương bình dị mà cao quý. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 259tr. ; 21cm. - (Tủ sách "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh")

T.11

V24/LC 13069/LC 13070/75897/75898

342. Những tiếng còi tàu: Tập truyện ngắn. - H. : Văn học, 2015. - 190tr. ; 21cm

V23/M 159586/M 159587/M 159588

343. Niềm tin chưa mất / Võ Hồng. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hóa văn nghệ, 2014. - 267tr. ; 20cm

V23/M 159111/M 159112/M 159113/MP 25414/MP 25415

344. Ôm tìm anh bỏ chạy / Hồng Diệu. - H. : Văn học, 2014. - 359tr. ; 21cm

V23/M 159575/M 159576

345. Sông máu / Nguyễn Ngọc Thạch. - H. : Hồng Đức, 2014. - 204tr. ; 20cm

V23/M 159185/M 159186/M 159187/MP 25440/MP 25441

346. Tây Nguyên - Một thời thương nhớ / Nguyễn Hùng Tấn. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 223tr. ; 21cm

V24+355(V)(09)22/LC 13111/LC 13112/75909/75910

347. Thiên thần nhỏ của tôi: Truyện dài / Nguyễn Nhật Ánh. - In lần thứ 30. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 131tr. ; 20cm

V23/M 159411/M 159412/M 159413

348. Thiếu nữ mùa thu: Tiểu thuyết / Bích Thuận. - H. : Hội nhà văn, 2015. - 263tr. ; 19cm

V23/M 159169/M 159170

349. Thung lũng mỹ nhân: Phóng sự xã hội / Phùng Nguyên. - H. : Công an nhân dân, 2011. - 335tr. ; 21cm

V24/MP 25345/MP 25346

350. Tiếng dế: Tiểu thuyết / Lê Thị Hiệu. - H. : Dân trí, 2014. - 267tr. ; 21cm

V23/M 159317/M 159318/M 159319

351. Tiếng kèn Pile: Tập truyện ngắn / Bùi Thị Như Lan. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 200tr. ; 21cm

V23/LC 13139/LC 13140

352. Tình xứ hổ / Ngô Quang Hưng. - H. : Thời đại, 2014. - 184tr. ; 20cm

V23/M 159420/M 159421/M 159422

353. *Tình yêu nho nhỏ*: Tập truyện ngắn / *Trần Vĩnh Phúc*. - H. : Hội nhà văn, 2015. - 255tr. ; 20cm

V23/M 159257/M 159258/M 159259

354. *Trắng màu hổ phách*: Tập truyện ngắn / *Cao Nguyệt Nguyên*. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hóa văn nghệ, 2015. - 151tr. ; 20cm

V23/M 159126/M 159127/M 159128/MP 25432/MP 25433

355. *Trong làng nhỏ*: Tập truyện ngắn / *Lê Lưu*. - H. : Dân trí, 2014. - 227tr. ; 21cm

V23/M 159314/M 159315/M 159316

356. *Trước vòng chung kết*: Truyện dài / *Nguyễn Nhật Ánh*. - In lần thứ 23. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 252tr. ; 20cm

V23/M 159414/M 159415/M 159416

357. *Truyện ngắn hay về kháng chiến chống Mỹ*. - H. : Văn học, 2015. - 291tr. ; 21cm

V23/75793/75794

358. *Truyện thơ Hồi giáo* / *Thái Bá Tân*. - H. : Lao động, 2014. - 241tr. ; 22cm

V21/M 159643/M 159644/M 159645

359. *Truyện thơ Thiên chúa giáo* / *Thái Bá Tân*. - H. : Lao động, 2014. - 273tr. ; 22cm

V21/M 159646/M 159647/M 159648

360. *Xa rồi ngày xanh (Từ xa Hà Nội 2)*: Tản văn / *Mai Lâm*. - H. : Văn học, 2015. - 194tr. ; 21cm

V25/M 159583/M 159584/M 159585

361. *Xanh da trời và xanh lá mạ* / *Trần Hoài Dương tuyển chọn*. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 232tr. ; 20cm

V23+N3=V/M 159179/M 159180/M 159181

362. *Xoạc căng đọi mùa xuân*. - H. : Văn học, 2014. - 199tr. ; 21cm

V23/M 159569/M 159570/M 159571

Đ - SÁCH THIẾU NHI

ĐV1 – Tác phẩm văn học thiếu nhi Việt Nam

363. *Bố mẹ đã "cưa đổ" tớ !* / *Đỗ Nhật Nam*. - Tái bản lần 2. - H. : Lao động, 2015. - 211tr. ; 19cm

ĐV14/M 159239/M 159240/M 159241

364. *Hàng xóm phù thủy* / *Đào Thu Hà*. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hóa văn nghệ, 2014. - 80tr. ; 18cm

ĐV13/M 159222/M 159223/M 159224/MP 25481/MP 25482

365. *Hành trình về tổ của kiến đen*: Tập truyện thiếu nhi / *Nguyễn Lệ Thủy*. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hóa văn nghệ, 2014. - 79tr. ; 17cm

ĐV13/M 159432/M 159433/M 159434/M 159435

366. *Trăng chưa đầy*: Truyện thiếu nhi / *Hà Nam Quang*. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hóa văn nghệ, 2014. - 83tr. ; 19cm

ĐV13/M 159114/M 159115/M 159116/MP 25477/MP 25478

367. *Vương quốc ve sầu*: Truyện dài thiếu nhi / *Trần Hoàng Vy*. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hóa văn nghệ, 2014. - 65tr. ; 18cm

ĐV13/M 159225/M 159226/M 159227/MP 25479/MP 25480

ĐN(...)1 – Tác phẩm văn học thiếu nhi nước ngoài

368. *Bí kíp luyện rồng* / *Cressida Cowell*; *Đặng Phi Bằng* dịch. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 229tr. ; 20cm

ĐN(523)13=V/M 159182/M 159183/M 159184/MP 25401/MP 25402

369. *Còn sữa là còn hy vọng* / *Neil Gaiman*; *Kay* dịch. - H. : Hội nhà văn, 2015. - 141tr. ; 19cm

ĐN(523)13=V/M 159161/M 159162/M 159163

370. *Cuốn sách bạc của những truyện cổ tích* / *Nguyễn Trường Tân* dịch. - H. : Văn hóa thông tin, 2014. - 121tr. ; 26cm

ĐN17=V/M 159514/M 159515/M 159516

371. *Cuốn sách vàng của những truyện cổ tích* / *Nguyễn Trường Tân* dịch. - H. : Văn hóa thông tin, 2014. - 121tr. ; 26cm

ĐN17=V/M 159511/M 159512/M 159513

372. *Ngụ ngôn Hàn Quốc* / *Phan Thị Thu Hiền* chủ biên. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hóa văn nghệ, 2014. - 258tr. ; 14cm

ĐN(412.1)17=V/M 159611/M 159612/M 159613

373. *Những cuộc phiêu lưu của Pinocchio* / *Carlo Collodi*; *Ay* dịch. - H. : Hội nhà văn, 2014. - 207tr. ; 26cm

ĐN(531)13=V/M 159505/M 159506/M 159507

374. *Truyện - Thơ ngụ ngôn*: Kiến và bò câu. Thơ ngụ ngôn La Fontaine. - H. : Văn học, 2014. - 132tr. ; 27cm

ĐN(519.1)17=V+ĐN(522)11=V/M 159508/M 159509/M 159510

PHẦN II: ĐIỂM SÁCH

1. Chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa/ Monique Chemillier – Gendreau.- H.: Chính trị Quốc gia, 2011.- 342tr.

341.15/M 147361

Quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa ở biển Đông là lãnh thổ thiêng liêng của Việt Nam. Nhà nước Việt Nam qua các thời kì lịch sử đã chiếm hữu và thực thi chủ quyền Việt Nam đối với hai quần đảo này. Việc chiếm hữu và thực thi chủ quyền này là thực sự, liên tục và hòa bình; phù hợp với luật pháp và thực tiễn quốc tế; được nhiều quốc gia, tổ chức và học giả nổi tiếng trên thế giới thừa nhận, ủng hộ.

Một trong những học giả nổi tiếng, bà Monique Chemillier – Gendreau, giáo sư công Pháp và khoa học chính trị ở Trường đại học Paris –VII – Denis Diderot, nguyên Chủ tịch Hội luật gia dân chủ Pháp, Chủ tịch Hội Luật gia châu Âu, đã viết cuốn sách nhan đề: **“Chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa”**. Cuốn sách được Nhà xuất bản L’Harmattan Paris (Pháp) công bố vào tháng 3-1996. Cuốn sách là một công trình nghiên cứu khoa học nghiêm túc và độc lập của một học giả nước ngoài. Trong đó, dưới góc độ luật gia quốc tế, tác giả đã phân tích lập luận của các bên liên quan đến cuộc tranh chấp hai quần đảo và đưa ra những giải pháp cho vấn đề tranh chấp phức tạp này dựa vào cơ chế giải quyết tranh chấp Luật quốc tế và đặc biệt là Công ước của Liên hợp quốc về Luật biển năm 1982.

Để giúp bạn đọc hiểu có thêm tài liệu tìm hiểu về hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, vấn đề chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo này, cũng như việc giải quyết tranh chấp dưới góc độ pháp luật quốc tế, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia tái bản cuốn **“Chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa”** bản dịch tiếng Việt. Với các nội dung:

Chương 1: Các dữ kiện chung liên quan đến các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa

Chương 2: Việc thụ đắc danh nghĩa ban đầu

Chương 3: Sự tiến triển tiếp theo của danh nghĩa

Chương 4: Các kết luận và các cơ sở giải quyết tranh chấp.

2. Công ước quốc tế về chuyên chở hàng hóa bằng đường biển và vấn đề gia nhập của Việt Nam: Sách chuyên khảo. H. Lao động, 2015.- 230tr.; 19cm.

341.11/75824

Vận tải đường biển vận chuyên trên 80% về khối lượng hàng hóa trong thương mại quốc tế (năm 2013 là khoảng 9 tỷ tấn). Để điều chỉnh mối quan hệ giữa các bên trong việc chuyên chở hàng hóa xuất nhập khẩu (XNK) từ nước này sang nước khác bằng đường biển, Liên hợp quốc (LHQ) cũng như các tổ chức quốc tế khác đã ban hành nhiều quy tắc, luật lệ. Hiện nay, trên thế giới đang song song tồn tại và đồng thời có hiệu lực ba quy tắc

liên quan đến vận chuyển hàng hóa bằng đường biển là Quy tắc Hague (1924), Quy tắc Hague-Visby (1968) và Quy tắc Hamburg (1978). Hầu hết các nước trên thế giới đã ký kết, phê chuẩn hoặc gia nhập các công ước nêu trên trong đó có Quy tắc Hague-Visby được áp dụng rộng rãi nhất. Ngoài ra, ngày 23 tháng 9 năm 2009, tại thành phố Rotterdam của Hà Lan, LHQ cũng đã thông qua một công ước mới là “Công ước của LHQ về chuyên chở hàng hóa quốc tế toàn bộ hay một phần bằng đường biển”. Công ước này được gọi tắt là Công ước Rotterdam hay Quy tắc Rotterdam.

Quy tắc Rotterdam, tuy chưa có hiệu lực do chưa đủ 20 nước phê chuẩn, gia nhập... nhưng đã gây ra tiếng vang lớn trong giới vận tải, hàng hải, thương mại, bảo hiểm... vì những điểm khác biệt và tiến bộ của nó. Với bờ biển dài, nhiều cảng biển, đội tàu buôn khá phát triển, hàng hóa XNK bằng đường biển chiếm tỉ trọng lớn trong trao đổi thương mại, Việt Nam có ảnh hưởng nhất định trong thương mại, hàng hải quốc tế. Tuy nhiên, cho đến nay, Việt Nam vẫn chưa ký kết, gia nhập bất kỳ công ước nào, mặc dù chúng ta đã bắt đầu xây dựng Bộ luật hàng hải từ năm 1990 trên tinh thần và nội dung của 3 quy tắc đầu tiên. Ba quy tắc này có nội dung như thế nào? Quy tắc Rotterdam có gì mới? Việt Nam nên tham gia quy tắc nào? Các câu hỏi này sẽ được giải đáp trong cuốn sách **“Các công ước quốc tế về chuyên chở hàng hóa bằng đường biển và vấn đề tham gia của Việt Nam”**. Cuốn sách được các tác giả thuộc Bộ môn Vận tải-Bảo hiểm của trường Đại học Ngoại thương biên soạn trên cơ sở thực hiện đề tài cùng tên do GS, TS Hoàng Văn Châu làm chủ nhiệm với 4 chương nội dung như sau:

Chương 1: Tổng quan về các công ước quốc tế về vận tải biển

Chương 2: Nội dung của quy tắc Rotterdam, so sánh với quy tắc Hague, quy tắc Hague-Visby và quy tắc Hamgurg

Chương 3: Vận tải đường biển trong hệ thống pháp luật của Việt Nam

Chương 4: Việc tham gia công ước quốc tế về vận tải biển của Việt Nam và đề xuất phương án.

3. Huyền thoại Anh hùng tình báo Đào Phúc Lộc: 3 tập sách.- H. Quân đội nhân dân, 2015.- 19cm.

T.1: 355(V)(092)/75864

Trong cuộc trường chinh lịch sử 30 năm (1945-1975) nhằm bảo vệ độc lập - tự do của Tổ quốc, tính đến năm 1998 Nhà nước ta đã phong tặng, truy tặng danh hiệu cao quý Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân cho gần 2.000 sĩ quan, chiến sĩ. Trong đó, duy nhất chỉ có một người được truy tặng Huân chương Hồ Chí Minh. Đó là, Liệt sĩ Anh hùng Đào Phúc Lộc – người đặt nền móng cho sự ra đời của ngành Tình báo quân sự Việt Nam.

Trên 30 năm trước, vào cuối tháng 12 năm 1969, Đào Phúc Lộc (còn gọi là Hoàng Minh Đạo, Năm Thu, Năm Đồi, Năm Đạo...) trên đường về họp ở Trung ương Cục miền Nam đã oanh liệt hy sinh trên sông Vàm Cỏ Đông. Đạn pháo từ máy bay, tàu chiến và các

trận địa tập trung bắn xối xả vào con thuyền đang chơi vui giữa dòng sông. Đào Phúc Lộc và toàn thể đồng đội gồm mười bảy người trên chiếc thuyền đã ra đi một cách thắm lặng. Từ đó cuộc đời và sự nghiệp của ông dần dần trôi vào quên lãng! Đồng chí, đồng đội đã cùng cộng sự với ông không tin rằng nhà tình báo đó đã hy sinh. Cả bốn người con của ông, chưa có được một lần gặp mặt lại người cha thân yêu.

Con gái đầu lòng của ông, đã vượt lên trên tất cả mọi trở ngại khó khăn, quyết tâm đi ngược dòng thời gian, gặt gở các nhân chứng lịch sử để tìm hiểu về cuộc đời chiến đấu của cha mình.

Từ đó, quá trình hoạt động của Đào Phúc Lộc cùng những đồng chí, đồng đội của ông dần được hé mở và đi đến khẳng định những công lao và đóng góp của ông trong quá trình hoạt động cách mạng qua những hồi ức của các nhân chứng thời bấy giờ. Và đây, chính là những tư liệu quý giá, tin cậy, làm “sống lại” cuộc đời và sự nghiệp của người anh hùng đã trở thành huyền thoại. Đồng thời, cũng là những tư liệu tham khảo có giá trị giúp cho bạn đọc hiểu thêm quá trình ra đời và phát triển của ngành Tình báo quân sự nói riêng và lịch sử cận hiện đại nước nhà nói chung.

Nhân kỉ niệm 40 năm Giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 – 30/4/2015) Nhà xuất bản Quân đội nhân dân phối hợp với gia đình tập hợp tất cả các tư liệu đã ẩn hành trong những lần xuất bản trước và các bài bổ sung, cho ra mắt bộ sách **“Huyền thoại anh hùng tình báo Đào Phúc Lộc”** gồm 3 tập:

Tập 1: Nhà tình báo thiên bẩm

Tập 2: Người đặt nền móng cho ngành Tình báo quân sự Việt Nam

Tập 3: Hoàng Minh Đạo – Tâm nhìn chiến lược.

Và có thể coi bộ sách về nhà tình báo Đào Phúc Lộc như một nén tâm nhang từ tấm lòng trân trọng kính dâng hương hồn ông - nhà tình báo anh hùng đã ra đi nhưng sẽ bất tử mãi trong trái tim đồng đội, đồng chí và sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc thiêng liêng mà ông trọn đời cống hiến.